TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2023/HS - ST
Ngày 05 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đinh Xuân Mông
Ông Phan Đình Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đậu Công Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 16/2023/TLST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trương Đình T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 8 năm 1980, tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Yên Thọ, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh Thanh và bà Nguyễn Thị Tâm; có vợ: Hoàng Thị Bình và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 2 năm 2023 đến nay; có mặt.

2. Lê Văn M; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18 tháng 9 năm 1989, tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 1, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Nhâm và bà Võ Thị Hòe; có vợ: Phạm Thị Nga và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 2 năm 2023 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Bà Hoàng Thị Bình, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1983; nơi cư trú: xóm Yên Thọ, xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

2. Ông Lê Văn Quý, sinh ngày 18 tháng 5 năm 1993; nơi cư trú: xóm 1, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22 tháng 02 năm 2023, Trương Đình T và Lê Văn M về nhà của Mạo tại xóm 1, xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An chơi. Sau đó Lê Văn M điều khiển xe mô tô BKS 37N1 - 848.14 và Trương Đình T điều khiển xe mô tô BKS 37M1 - 00512 đi chơi. Đi được một đoạn Trương ĐìnhTuấn dừng xe lại nói với Lê Văn M: "Lâu ngày anh em gặp nhau ta mần tí" (ý của Tuấn là rủ Mạo mua ma túy về sử dụng). Hiểu ý của Tuấn, Mạo đưa cho Tuấn 500.000đồng và nói Tuấn mua 300.000đồng ma túy còn 200.000đồng Mạo trả nợ cho Tuấn. Trương Đình T cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đến trước khu vực chợ Liệu thuộc địa phận xã Hưng Lĩnh, huyện Hưng Nguyên gặp một người đàn ông tên Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) hỏi mua của người này 02 gói ma túy với giá 300.000đồng. Sau khi mua được ma túy, Trương Đình T dấu 01 gói vào trong túi quần và 01 gói vào trong túi áo rồi gọi điện thoại cho Lê Văn M. Sau đó cả hai bị cáo đi ra cánh đồng gần bờ sông thuộc xóm 3, xã Xuân Lâm, huyện Nam Đàn để cùng nhau sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Nam Đàn phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 242/KL - KTHS (Đ2 - MT) ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “02(hai) mẫu chất rắn màu trắng (ký hiệu A1 và A2) thu giữ của Trương Đình T và Lê Văn M gửi tới giám định đều là ma túy, loại Heroine. Số chất rắn màu trắng trong 02 gói thu giữ của Trương Đình T và Lê Văn M có tổng khối lượng là 0,15gam (không phẩy mười lăm gam).

Bản Cáo trạng số: 19/CT - VKSNĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Trương Đình T và Lê Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Trương Đình T và Lê Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trương Đình T từ 14 tháng tù đến16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 02 năm 2023

Xử phạt bị cáo Trương Đình T từ 13 tháng tù đến14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 02 năm 2023

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 0,15 gam ma túy thu giữ của Trương Đình T và Lê Văn M đã giám định hết nên không xem xét.

Đối với 02 gói giấy màu vàng là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone X, màu trắng có gắn thẻ sim số thuê bao 0984461321 thu giữa của Lê Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, có gắn số thuê bao 0353168572 thu giữ của Trương Đình T. Xét đây là công cụ các bị cáo sử dụng thực hiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen BKS 37M1 - 0512 thu giữ của Trương Đình T quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Hoàng Thị Bình; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 37N1 - 84814 thu giữ của Lê Văn M quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Lê Văn Quý. Do bà Hoàng Thị B và ông Lê Văn Q không biết Trương Đình T và Lê Văn M sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Bình và ông Quý là đúng quy định.

Tại phiên tòa cáo Trương Đình T và Lê Văn M không có ý kiến tranh luận gì đều nhất trí với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo thể hiện rõ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ

vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng *09* giờ 30 phút 22 tháng 02 năm 2023 tại khu vực cánh đồng gần bờ sông thuộc địa phận xã Xuân Lâm, huyện Nam Đàn, Trương Đình T và Lê Văn M có hành vi cất dấu bất hợp pháp 0,15gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Nam Đàn phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trương Đình T và Lê Văn M đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo. Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn. Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp: Đối với bị cáo Trương Đình T là người khởi xướng, rủ rê Lê Văn M sử dụng ma túy, khi được Lê Văn M đưa tiền Trương Đình T đã trực tiếp đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng. Như vậy, Trương Đình T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với Lê Văn M.

Tuy nhiên, cũng thấy rằng tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Trương Đình T có bố là ông Trương Văn Thanh được tặng thưởng Huân chương kháng chiến giải phóng và Huân chương kháng chiến hạng nhất; bị cáo Lê Văn M có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; có ông nội là Lê Văn Báu được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xét xử nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo không có tài sản, không có công việc và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung như quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,15 gam ma túy thu giữ của Trương Đình T và Lê Văn M đã giám định hết, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 02 gói giấy màu vàng là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone X, màu trắng có gắn thẻ sim số thuê bao 0984461321 thu giữ của Lê Văn M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có gắn số thuê bao 0353168572 thu giữ của Trương Đình T. Xét đây là công cụ các bị cáo sử dụng liên lạc với nhau cùng thực hiện phạm tội còn giá trị sử dụng cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen BKS 37M1 - 0512 thu giữ của Trương Đình T quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Hoàng Thị Bình; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha BKS 37N1 - 84814 thu giữ của Lê Văn M quá trình điều tra xác định đây là tài sản của ông Lê Văn Quý.

Bà Hoàng Thị Bình và ông Lê Văn Quý không biết Trương Đình T và Lê Văn M sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Bình và ông Quý là đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người đàn ông tên Hùng không rõ lai lịch, địa chỉ đã bán ma túy cho Trương Đình T và Lê Văn M. Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã xác minh nhưng chưa có kết quả, tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo Trương Đình T và Lê Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Trương Đình T và Lê Văn M.

Tuyên bố các bị cáo Trương Đình T và Lê Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trương Đình T 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 22 tháng 02 năm 2023).

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 13 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 22 tháng 02 năm 2023).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trương Đình T và Lê Văn M 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã được niêm phong đúng quy định, bên trong bì thư có 02 gói giấy màu vàng và phong bì thư niêm phong ban đầu. Bên ngoài bì thư ghi "vật chứng còn lại thu giữ của Trương Đình T và Lê Văn M"

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01điện thoại di dộng nhãn hiệu Iphone X, màu trắng có gắn thẻ sim số thuê bao 0984461321, tình trạng đã qua sử dụng, ở góc phí bên phải phía trước màn hình có bị rạn nứt, ở góc bên trái mặt sau gần mắt camera bị vỡ. Số Imei 359403084164055; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, có gắn số thuê bao 0353168572 tình trạng đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra.

(Đặc điểm, tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Đàn tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Đình T và Lê Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; NTGTT
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS Nam Đàn;
- CQĐT CA huyện Nam Đàn;
- Trại TG CA tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Phương